

1. Mô tả học phần:

Vai trò, vị trí học phần

Học phần thuộc khối kiến thức chuyên ngành và là môn học tự chọn trong chương trình trình đào tạo Thạc sĩ ngành Giáo dục học.

Kiến thức sẽ trang bị cho học viên:

Học phần này trình bày về các phương pháp đo lường đánh giá thành tích học tập của người học, trong đó vấn đề vận dụng những phương pháp nào cho lượng giá thành tích học tập, vấn đề trắc nghiệm và phương pháp xử lý các kết quả của trắc nghiệm và xử lý câu hỏi trắc nghiệm để chọn lọc được bộ câu hỏi trắc nghiệm có giá trị.

Quan hệ với các học phần khác trong chương trình đào tạo:

- *Các môn học tiên quyết:* Không
- *Các môn học trước:* Ứng dụng thống kê trong dạy học

2. Mục tiêu học phần:

Sau khi học xong môn học này, học viên có thể:

- Xác định được những cơ sở khoa học của đo lường thành quả học tập của người học
- Sử dụng được các kỹ thuật trắc nghiệm và phân tích được độ phân cách, độ khó của câu trắc nghiệm
- Phân tích được giữa trắc nghiệm cổ điển với trắc nghiệm hiện đại và vận dụng vào công tác giảng dạy của mình
- Xây dựng được bộ câu hỏi trắc nghiệm nhằm hình thành ngân hàng câu trắc nghiệm.

- Khai thác được một phần mềm trắc nghiệm, vận dụng vào bộ môn chuyên môn của mình

3. Nội dung học phần:

Đề mục	Nội dung	Thời lượng (Số tiết)	Hình thức tổ chức dạy học			Ghi chú
			Lý thuyết	Bài tập	Thực hành (hoặc thí nghiệm, thảo luận)	
	<p>Chương 1&2: Khoa học về đo lường trong giáo dục, luận đề và trắc nghiệm khách quan.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đo lường và nhu cầu đo lường trong cuộc sống - Đặc trưng của đo lường và đánh giá trong giáo dục - Phân loại các mục tiêu trong Giáo dục <p>Bài tập: Giải thích mối liên hệ giữa mục tiêu với vấn đề đánh giá</p>	10	8		2	
	<p>Chương 3&4: Nguyên lý đo lường trong GD và qui hoạch bài trắc nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Ý nghĩa của việc đo lường - Tính tin cậy của bài trắc nghiệm - Tính giá trị của bài trắc nghiệm - Qui hoạch một bài trắc nghiệm - Phân tích nội dung và dàn bài trắc nghiệm 	10	6		4	
	<p>Chương 5&6: Hình thức câu trắc nghiệm và nguyên tắc soạn câu trắc nghiệm</p> <ul style="list-style-type: none"> - Các loại câu trắc nghiệm D – S - Các loại câu trắc nghiệm lựa chọn - Các loại câu trắc nghiệm đối chiếu cặp đôi - Các loại câu trắc nghiệm điền khuyết - Nguyên tắc soạn thảo trắc nghiệm nhiều lựa chọn 	10	8		2	

	<p>- Thảo luận: Kết hợp thiết kế câu trắc nghiệm một cách hiệu quả</p>					
	<p>Chương 7: Tổ chức thi, chấm thi trắc nghiệm - Trình bày trắc nghiệm - Chuẩn bị học sinh - Công việc giám thị</p> <p>Tiểu luận: Nghiên cứu ảnh hưởng dao động đến tính êm dịu và khả năng điều chỉnh tính êm dịu trên ô tô.</p>	5	4		1	
	<p>Chương 8: Ôn tập các phương pháp thống kê ứng dụng - Phân bố tần số - Biểu diễn bằng đồ thị</p> <p>Thảo luận: Chọn một kết quả tạo phân bố và ứng dụng phương pháp thống kê</p> <p>Chương 9 & 10: Phỏng định, giải thích và gia tăng tính tin cậy - Vận toán của tính tin cậy - Các phương pháp phỏng định tính tin cậy - Các phương pháp tăng cường tính tin cậy</p> <p>Thảo luận. - Lựa chọn các phương án tốt cho tính tin cậy - Khai thác phần mềm trắc nghiệm QuizBulder</p>	5	2		3	
		5	2		3	

4. Phần tài liệu tham khảo:

a. Tài liệu học tập chính

1. Lâm Quang Thiệp (2008). *Trắc nghiệm và ứng dụng*. Nxb KHKT
2. Dương Thiệu Tông(1995). *Trắc nghiệm và đo lường thành quả học tập* Nxb KHXH

b. Tài liệu tham khảo

1. Barbara Matiru. (1995) *Teach Your Best. DSE*
2. John M. Owen. Patricia J. Rogers. (1999). *Program Evaluation South*.Print win produce Ltd Singarpore.

5. Phương pháp đánh giá học phần:

Thang điểm: 10

- Nội dung đánh giá:

<i>STT</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Tỉ lệ (%)</i>
1	Báo cáo trên lớp trên lớp	15
2	Tiểu luận và báo cáo tiểu luận	35
3	Kiểm tra cuối kỳ	50
Tổng		100

Thủ trưởng cơ sở thẩm định chương

trình đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)

Thủ trưởng cơ sở đào tạo đề nghị

cho phép đào tạo

(Ký tên, đóng dấu)